TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Đc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26 /2018/HSST
Ngày: 20/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Anh**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê văn Bút
2.Ông Nguyễn Đình Hùng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Hoàng** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông **Trần Minh Quang** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2018/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

Phạm Đức Đ- Sinh ngày 02/8/1994, tại NA; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm Tr, xã Th, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao Đng phổ thông; trình Đ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Ngọc K và bà: Bùi Thị V; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/9/2017, hiện có mặt tại phiên tòa.

Phạm Văn T- Sinh ngày 21/02/1991, tại NA; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm Tr, xã Th, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao Đng phổ thông; trình Đ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Th và bà: Đào Thị H; Vợ: Dương Thị Nh và 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/3/2018, hiện có mặt tại phiên tòa.

Thái Đình B – Sinh ngày 30/10/1966, tại NA; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm Tr, xã Th, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao Đng phổ thông; trình Đ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thái Đình H(chết) và bà: Thái Thị L; Vợ: Nguyễn Thị H, có 02 con sinh năm 1994 và 1998; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/3/2018, hiện có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:*
Anh Lường Đình H1- Sinh năm 1994. Trú tại: Thôn 12, xã Ng, huyện T, tỉnh Th. Vắng mặt

**Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Bùi Văn T, sinh năm 1976. Trú tại: Xóm V, xã Th, huyện Y, tỉnh N. Có mặt

Bà Lê Thị B, sinh năm 1968. Trú tại: Thôn 12, xã Ng, huyện T, tỉnh Th.

**Người làm chứng*:

Anh Nguyễn V, sinh năm 1986. Trú tại: Thôn 13, xã Ng, huyện T, tỉnh Th. Vắng mặt

Ông Lê Viết K, sinh năm 1979. Trú tại: Tổ 146, phường A, quận TK, thành phố Đ. Vắng mặt

Anh Lường Đ, sinh năm 2000. Trú tại: Thôn 12, xã Ng, huyện T, tỉnh Th. Vắng mặt

.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 24/9/2017, Nguyễn V và Lường Đình H1đi đến lán trại xây dựng công trình tại khu công nghệ cao thuộc thôn Tân Ninh, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng để lấy dụng cụ làm việc. Tại lán trại lúc này có : Phạm Văn T, Thái Đình B, Phạm Đức Đ. Khi phát hiện thấy V, H1 và nghĩ đến chuyện mâu thuẫn cũ nên khi H1 và V vừa đi ra khỏi lán trại, ngồi lên xe mô tô định đi thì Đ cầm một cây gỗ, T cầm một nón cối cùng B chạy đuổi theo đánh H1. Thấy có người đuổi theo nên H1 nhảy xuống xe bỏ chạy nhưng bị Đ, B và T đuổi theo kịp, Đ dùng cây gỗ đánh vào đầu H1, B dùng tay và chân đánh vào người H1, T cũng dùng nón cối đánh vào người H1; H1 vùng lên chạy được thì bị T đuổi theo dùng tay chụp lấy cổ áo của H1, kéo H1 về khu vực trước lán trại của ông K. Trên đường cùng T kéo H1 về đến trước lán trại thì cùng lúc này có Phan Bá Mđi mua nước về, thấy H1 thì M chạy đến nghe Đ, T và B nói chính H1 là người trước đây đã đánh Đ và em vợ của M nên M liền dùng tay tát 02 cái vào mặt H1. Thấy H1 bị đánh thì V đứng ra xin tha cho H1 thì Đ, M, B và T đồng ý để cho H1 đi. Khi H1 và V về đến lán trại của mình thì V phát hiện H1 đang bị nôn mửa nên đưa H1 đi cấp cứu.

Tại kết luận giám định thương tích số 320 ngày 27/9/2017 của Trung tâm giám định pháp y thành phố Đà Nẵng kết luận thương tích tối thiểu hiện tại của Lương Đình H1 là 27%.

Tại kết luận thương tích bổ sung số 587 ngày 08/01/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận thương tích của Lương Đình H1 là 77%.

Về phần dân sự: Quá trình điều tra cha của bị cáo Đ và các bị cáo B, T và M đã bồi thường cho bị hại Lương Đình H1 số tiền 164.000.000 đồng. Bà Lê Thị B là mẹ của người bị hại đã có đơn bãi nại về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, gia đình các bị cáo đã cung cấp các tài liệu chứng minh đã khắc phục được cho người bị hại số tiền 310.000.000 đồng (các chứng cứ đã được chính quyền địa phương nơi người bị hại cư trú xác nhận).

Tang vật thu giữ:

- 01 đoạn cây gỗ dài 50 cm.
- 01 cây thép dài 01 m, loại phi 10.
- 01 mũ cối màu xanh.

Tại Bản cáo trạng số 11/CT-VKSHV ngày 13/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Phạm Đức Đ, Phạm Văn T và Thái Đình B về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự 1999, xử phạt bị cáo Phạm Đức Đ từ 04 đến 05 năm tù; Xử phạt bị cáo Phạm Văn Ttừ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thái Đình B từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình người bị hại xác định đã nhận bồi thường của các bị cáo số tiền 164. 000.000 đồng và có đơn xi bãi nại về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo, tại phiên tòa hôm nay gia đình các bị cáo đã cung cấp tài liệu chứng minh số tiền bồi thường cho người bị hại là 310.000.000 đồng, do đó không đề cập giải quyết.

Về xử lý tang vật: Đề nghị HĐXX áp dụng những quy định của pháp luật để xem xét xử lý tang vật của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do cho rằng trước đây bị Lường Đình H1đánh nên vào ngày 24/9/2017, tại khu vực gần lán trại thi công công trình ở khu công nghệ cao, thuộc thôn Tân Ninh, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Phạm Đức Đ, Phạm Văn T, Thái Đình B và Phan Bá Mđã sử dụng cây gỗ, mũ cối và dùng tay chân đánh anh H1 gây thương tích 77%. Do đó có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo

khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Đức Đ, Phạm Văn T và Thái Đình B không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa phương. Các bị cáo đã dùng gậy, mũ cối và tay chân để đánh anh Lường Đình H1và gây thương tích cho nạn nhân 77%, mặc dù giữa anh H1 và Đ chỉ do trước đây có xảy ra mâu thuẫn nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt các bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm và tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2]Xét tính chất,mức độ hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với Phạm Đức Đ, mặc dù giữa bị cáo và anh Lường Đình H1trước đây có xảy ra mâu thuẫn nhưng diễn ra từ lâu, khi gặp lại anh H1, bản tính cay cú với sự việc đã diễn ra đã khiến bị cáo nảy sinh ý định trả thù nên đã dùng cây gỗ đuổi và đánh vào vùng đầu, gây thương tích cho anh Lường Đình H1, đây được xác định là tỷ lệ thương tích chính của người bị hại, hành vi của bị cáo thể hiện tính hung hãn, xem thường pháp luật và tính mạng, sức khỏe của người khác, do đó cần xét xử bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc và cao hơn so với đồng bọn.

Đối với Phạm Văn T và Thái Đình B, khi nghe Đ nhắc lại chuyện cũ, các bị cáo cùng tham gia vào việc đuổi và đánh anh H1, bị cáo T dùng mũ cối đánh vào lưng, còn bị cáo B dùng tay tát vào mặt anh H1, hành vi của các bị cáo thể hiện tính xem thường pháp luật và tính mạng, sức khỏe của người khác, do đó cần xét xử một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo

Tại phiên tòa hôm nay,các bị cáo Phạm Đức Đ, Phạm Văn T và Thái Đình B đã thành khẩn khai báo, trong quá trình điều tra các bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả cho người bị hại, các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và có người thân trong gia đình có công với nước, bản thân bị cáo Thái Đình B trong thời gian phục vụ trong quân đội được Nhà nước tặng thưởng huy chương chiến sỹ vẻ vang, do đó đối với các bị cáo Phạm Đức Đvà Phạm Văn T, HĐXX sẽ áp dụng điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; Đối với bị cáo Thái Đình B, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p, s khoản 1 và khoản 2 Bộ luật hình sự để xem xét cho các bị cáo khi lượng hình.

Xét các bị cáo Phạm Văn T và Thái Đình B có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đồng thời trong vụ án này các bị cáo tham gia với vai

trò thứ yếu, do đó Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để quyết định một mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định cho các bị cáo T và B.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước thời điểm Bộ luật hình sự 2015 có hiệu lực thi hành và được đưa ra xét xử sau thời điểm này, do đó Hội đồng xét xử sẽ áp dụng những tình tiết có lợi cho bị cáo được quy định tại Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100 đã được sửa đổi, bổ sung theo luật số 12/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 khi quyết định hình phạt.

[3] ***Về trách nhiệm dân sự***: Bà Lê Thị B là mẹ ruột của người bị hại Lường Đình H1xác định đã nhận các khoản bồi thường của các bị cáo số tiền 164.000.000 đồng và có đơn không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm, tại phiên tòa hôm nay gia đình các bị cáo Đ, T và B cung cấp các tài liệu chứng minh khoản tiền bồi thường là 310.000.000 đồng (các chứng cứ đã được chính quyền địa phương nơi người bị hại cư trú xác nhận). Tuy nhiên trong hồ sơ vụ án, cơ quan tiến hành tố tụng không làm được thủ tục giám định để xác định năng lực hành vi dân sự của người bị hại để từ đó cử người đại diện hợp pháp tham gia tố tụng, do đó sau này người bị hại là anh Lường Đình H1phục hồi lại sức khỏe và có yêu cầu các bị cáo phải tiếp tục bồi thường trách nhiệm dân sự thì khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[4] ***Về xử lý tang vật***:

- Tang vật của vụ án là:
- 01 đoạn cây gỗ dài 50 cm.
- 01 cây thép dài 01 m, loại phi 10.
- 01 mũ cối màu xanh.

Hội đồng xét xử xét thấy, đây là những dụng cụ mà các bị cáo đã dùng làm công cụ để phạm tội và không có giá trị sử dụng, nên áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tuyên tịch thu và tiêu hủy.

Các tang vật trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/3/2018.

[5]Trong vụ án này có Phan Bá Mlà người cùng tham gia với các bị cáo đánh anh Lương Đình H1, đã bị Cơ quan Công an huyện Hòa Vang khởi tố vụ án hình sự, trong quá trình điều tra bị cáo đã bỏ đi khỏi địa phương, Cơ quan công an đã ra Quyết định truy nã nhưng chưa có kết quả và hiện đã tạm đình chỉ đối với bị can Phan Bá Mđể chờ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với ông Bùi Văn T là chủ thầu của các bị cáo T, Đ và B và anh Lường Đlà em của người bị hại, sau khi sự việc xảy ra, ông T đã chủ Động giao số tiền 22.500.000 đồng để khắc phục cho người bị hại thông qua anh Lường Đ và anh Đ xác định đã nhận số tiền này để lo cho anh H1, ông T không có ý kiến gì về số tiền trên, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6]Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Phạm Đức Đ, Phạm Văn Tvà Thái Đình B, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000đ.

[7]Xét những đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tại phiên tòa hôm nay là có cơ sở, tuy nhiên Hội đồng xét xử không chấp nhận những đề nghị như: Không chấp nhận đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự cho bị cáo Phạm Đức Đ, bởi vì mặc dù bị cáo Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Bộ luật hình sự, tuy nhiên xét thấy tỷ lệ thương tích 77% của người bị hại là do chính bị cáo gây ra, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm.

Đối với tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên việc chưa giám định năng lực hành vi dân sự của người bị hại Lường Đình H1bị thương tích với tỷ lệ 77% mà lại đưa bà Lê Thị B là người đại diện hợp pháp cho anh H1 là không đúng theo quy định của pháp luật, vấn đề này tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang đã tiến hành làm thủ tục giám định để xác định năng lực hành vi dân sự của anh Lường Đình H1nhưng gia đình cương quyết từ chối vì hiện tại anh H1 đang phải điều trị và bà Lê Thị B là mẹ ruột anh H1 đã làm đơn xin chịu trách nhiệm về việc từ chối giám định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố các bị cáo Phạm Đức Đ, Phạm Văn T và Thái Đình B phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đức Đ06 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24 tháng 9 năm 2017.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự 1999;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T03 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01 tháng 3 năm 2018.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự 1999;

Xử phạt: Bị cáo Thái Đình B 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01 tháng 3 năm 2018.

3. ***Về xử lý tang vật***: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên tịch thu và tiêu hủy 01 đoạn cây gỗ dài 50 cm, 01 cây thép dài 01 m, loại phi 10 và 01 mũ cối màu xanh.

Tang vật hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 3 năm 2018.

4. ***Về án phí:*** Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Phạm Đức Đ, Phạm Văn Tvà Thái Đình B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

5.***Về thời hạn kháng cáo:*** Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo Phạm Đức Đ, Phạm Văn Tvà Thái Đình B; người có quyền, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa hôm nay có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng người bị hại và người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa hôm nay, có quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án tại địa phương.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo,
- VKSND huyện Hòa Vang,
- VKSND TP. Đà Nẵng
- Công an huyện Hòa Vang,
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Ngọc Anh